

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Giải quyết dứt điểm các điểm nghẽn, tồn tại trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026

Thực hiện Công văn số 3419/BCĐCP ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 về việc đôn đốc triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch giải quyết dứt điểm các điểm nghẽn, tồn tại trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nhằm khắc phục kịp thời, triệt để các điểm nghẽn, tồn tại trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là những hạn chế về thể chế, hạ tầng công nghệ thông tin, dữ liệu, an toàn thông tin, dịch vụ công trực tuyến, nguồn lực tài chính và nhân lực, bảo đảm “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”.

2. Xác định khắc phục các điểm nghẽn là nhiệm vụ trọng tâm của từng cơ quan, đơn vị và địa phương. Người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện; thường xuyên rà soát, đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đồng bộ, đúng tiến độ và đạt chất lượng theo yêu cầu.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện. Lấy kết quả thực hiện Đề án 06, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hiệu quả chuyển đổi số làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, trang thiết bị và bảo đảm an toàn, an ninh mạng

a) Rà soát, xử lý các khu vực lờn sóng, thiếu điện (nếu có) phục vụ triển khai Đề án 06; kiểm kê, đánh giá toàn bộ hạ tầng công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, phòng máy chủ để xây dựng phương án hợp nhất, chuyển dịch, khai thác hiệu quả;

b) Chủ động bố trí, mua sắm, điều chuyển hoặc thuê trang thiết bị phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, nhất là tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và xã, phường; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật thiết bị đầu cuối; xây dựng, hoàn thiện Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Chuẩn hóa, làm sạch, phát triển và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu

a) Tập trung xây dựng, cập nhật, làm sạch, đồng bộ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; công bố dữ liệu mở theo quy định;

b) Hoàn thành đồng bộ dữ liệu về việc làm, thất nghiệp, an sinh xã hội và các dữ liệu chuyên ngành khác phục vụ công tác quản lý nhà nước, phân tích, dự báo, phòng chống tội phạm và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

3. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, thuận tiện, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; lựa chọn các thủ tục hành chính có tần suất sử dụng cao để tái thiết kế quy trình, loại bỏ việc xử lý song song giữa hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu, sử dụng chữ ký số, xử lý văn bản điện tử và nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

4. Phát triển nguồn nhân lực số, kiện toàn tổ chức và bảo đảm nguồn lực triển khai

a) Kiện toàn đội ngũ cán bộ thực hiện chuyển đổi số; bố trí đầu mối phụ trách chuyển đổi số, phát triển dữ liệu, an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị và địa phương; triển khai đầy đủ chính sách hỗ trợ đối với lực lượng chuyên trách theo quy định;

b) Bảo đảm kinh phí triển khai Đề án 06; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng, trang thiết bị, phát triển dữ liệu và đẩy nhanh giải ngân các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với hiệu quả sử dụng ngân sách.

5. Phát triển công dân số, xã hội số và nâng cao kỹ năng số cho người dân

a) Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người dân vùng sâu, vùng xa và các nhóm yếu thế tiếp cận dịch vụ số;

b) Đẩy mạnh triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; tích hợp học liệu, tổ chức các khóa đào tạo công dân số; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin; thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân tiếp cận thiết bị số và các chính sách ưu đãi theo quy định.

6. Thúc đẩy phát triển kinh tế số và ứng dụng dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

Tổ chức đào tạo kỹ năng kinh doanh số, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, logistics, thanh toán số; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử; thúc đẩy khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu số phục vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố.

7. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, kiểm tra, giám sát và rà soát tiến độ thực hiện

a) Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ Đề án 06; thường xuyên rà soát toàn bộ nhiệm vụ được giao, nhất là các nhiệm vụ quá hạn hoặc còn tồn tại, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và lộ trình hoàn thành; định kỳ kiểm tra, đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc;

b) Công an thành phố tiếp tục phát huy vai trò Cơ quan Thường trực, chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý các cơ quan, đơn vị chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt.

(Đính kèm Phụ lục)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an thành phố - Cơ quan Thường trực chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng tháng (**trước ngày 20**) tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh; đồng thời, đề xuất biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và kiến nghị xử lý đối với các cơ quan, đơn vị chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc cải cách thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

3. Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ; rà soát, bổ sung các nhiệm vụ còn thiếu vào chương trình, kế hoạch triển khai Đề án 06 của cơ quan, đơn vị và địa phương; bố trí đầy đủ nguồn lực, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Định kỳ hằng tháng, quý, năm tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao (lồng ghép trong báo cáo kết quả triển khai Đề án 06) gửi về Công an thành phố để tổng hợp, báo cáo Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch giải quyết dứt điểm các điểm nghẽn, tồn tại trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Công an thành phố để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực: TU, HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- UBND TP và các đoàn thể TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- KBNN khu vực XIX;
- VP UBND TP (2C, 3C, 7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, VHQ.

E:\2026\2.CATP\88.KH_DiemNghen_DA06.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khởi